

Bộ, tỉnh: Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi
 Cơ quan quản lý cấp trên: UBND huyện Củ Chi
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Trung Lập Hạ
 Mã đơn vị: T03783105
 Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC
 NĂM 2018**

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng							
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh cố tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó										
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
I	Ô tô														
II	Tài sản cố định khác		117	1.070.604,90	539.778,90	530.826,00	338.616,00								
	Tài sản trên 500 triệu														
	Tài sản dưới 500 triệu		117	1.070.604,90	539.778,90	530.826,00	338.616,00								
1	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
2	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
3	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
4	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
5	Máy vi tính Core E5200	Phòng thư viện	1	6.846,00	6.846,00										

6	Máy vi tính Core i3-2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
7	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
8	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
9	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
10	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
11	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
12	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
13	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
14	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
15	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
16	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
17	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
18	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
19	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
20	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
21	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
22	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									

23	Máy vi tính Core E5200	Phòng tài vụ	1	6.846,00	6.846,00													
24	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22													
25	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
26	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
27	Máy vi tính Asus H81, CPU intel 3250 thế hệ thứ 4	Phòng thư viện	1	10.000,00		10.000,00	4.000,00											
28	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
29	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
30	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
31	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
32	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
33	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
34	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22													
35	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
36	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
37	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											
38	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00											

39	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
40	Máy vi tính Core E2200	Phòng vi tính số 01	1	7.200,00		7.200,00								
41	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
42	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
43	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
44	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
45	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
46	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
47	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
48	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
49	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
50	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
51	Máy vi tính xách tay	Phòng thiết bị	1	20.265,00	20.265,00									
52	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							
53	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
54	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,23	7.313,23									
55	Máy vi tính server Intel core i5-3470, 3.2Ghz, 6Mb	Phòng vi tính số 02	1	14.700,00		14.700,00	5.880,00							
56	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22									
57	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00							

58	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
59	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
60	Máy vi tính Core E5200	Phòng hiệu trường	1	6.846,00	6.846,00										
61	Máy vi tính Core E2200	Phòng tài vụ	1	7.200,00		7.200,00									
62	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
63	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
64	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
65	Máy vi tính Asus H81, CPU intel 3250 thế hệ thứ 4	Phòng thư viện	1	10.000,00		10.000,00	4.000,00								
66	Máy vi tính Intel Core I3 3.3GHz	Phòng phó hiệu trường	1	11.506,00		11.506,00									
67	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
68	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
69	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
70	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số. 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
71	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
72	Máy vi tính intel core duo	Phòng vi tính số 01	1	7.313,22	7.313,22										
73	Máy vi tính Core i3 2120, 3.3Ghz	Phòng vi tính số 02	1	10.100,00		10.100,00	4.040,00								
74	Máy laptop Intel core I7 7500U 2.7 Gh,4M (2017)	Phòng thiết bị	1	21.835,00	21.835,00		13.101,00								

75	Máy in Epson canon 3500	Phòng tài vụ	1	15.991,00	15.991,00														
76	Máy photocopy	Phòng phó hiệu trưởng	1	37.640,90	37.640,90														
77	Máy ĐHKK 2HP (2cục)	Phòng vi tính số 02	1	10.500,00		10.500,00	6.562,50												
78	Máy ĐHKK 2HP (2cục)	Phòng vi tính số 02	1	10.500,00		10.500,00	6.562,50												
79	Máy điều hòa không khí Panasonic	Phòng vi tính số 01	1	13.700,00	13.700,00														
80	Máy điều hòa không khí 2HP	Phòng hiệu trưởng	1	10.000,00	10.000,00														
81	Máy chiếu sony công nghệ 3LCD (2017)	Phòng thiết bị	1	34.650,00	34.650,00		20.790,00												
82	Máy chiếu projector	Phòng thiết bị	1	31.955,00	31.955,00														
83	2018_Máy ảnh canon LP-E10_Quỹ phát triển	Phòng thiết bị	1	15.400,00		15.400,00	12.320,00												
84	Loa phóng thanh	Phòng thiết bị	1	11.000,00		11.000,00													
85	Máy trợ giảng Temelishing	Phòng thiết bị	1	6.820,00		6.820,00													
86	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00												
87	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00												
88	Kệ sách gỗ (5tầng)	Phòng thư viện	1	5.500,00		5.500,00	2.200,00												
89	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00												
90	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00												
91	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00												

92	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
93	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
94	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
95	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
96	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
97	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
98	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
99	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
100	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
101	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
102	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
103	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
104	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
105	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
106	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									
107	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00	3.300,00									

108	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
109	Máy in laser A4 HP P2035	Phòng tài vụ	1	6.500,00		6.500,00	2.600,00							
110	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
111	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
112	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
113	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
114	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
115	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
116	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng hội đồng sư phạm	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							
117	Kệ sắt thiết bị và thư viện (2017)	Phòng thiết bị	1	5.500,00	5.500,00		3.300,00							

Người lập biểu
(Ký, họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Thủy

.....ngày.....tháng.....năm.....
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)



Oân Thị Cụt